

Số: **673/2020/QĐST-HNGĐ**

Đông Đa, ngày 10 tháng 11 năm 2020

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 914/2020/HNGĐ – ST ngày 27 tháng 10 năm 2020, giữa những người yêu cầu:

- **Anh Mai Khắc P**, sinh năm 1984; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: P104 – Đ1 – Tập thể N, phường N, Quận Đ, Thành phố H.

- **Chị Phạm Thùy L**, sinh năm 1984; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: P104-Đ1-Tập thể N, phường N, Quận Đ, Thành phố H.

*Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;*

*Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02/11/2020 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 914/2020/HNGĐ – ST ngày 27/10/2020.

#### **XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Mai Khắc P và chị Phạm Thùy L.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Mai Khắc P và chị Phạm Thùy L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, quận Đ, Thành phố H ngày 09/08/2013. Trước khi kết hôn chưa ai có vợ có chồng.

Nay anh Anh Mai Khắc P và chị Phạm Thùy L cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Mai Khắc P và chị Phạm Thùy L có 02 con chung là Mai Anh T (giới tính nam); sinh ngày 26/10/2013 và Mai Khánh M (giới tính nữ); sinh ngày 10/12/2016. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận: Giao cho anh Mai Khắc P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Mai Anh T; Giao cho chị Phạm Thùy L trực tiếp chăm sóc cháu Mai Khánh M; Anh P tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu M: 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/01 tháng. Việc cấp dưỡng nuôi cháu My được thực hiện vào tháng 11 năm 2020 cho đến khi cháu My đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có Quyết định khác của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thay thế.

Anh Mai Khắc P và chị Phạm Thùy L có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung và nhà ở chung** (động sản và bất động sản): Anh Mai Khắc P và chị Phạm Thùy L xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về nợ:** Anh Mai Khắc P và chị Phạm Thùy L xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về lệ phí:** Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh Mai Khắc P và chị Phạm Thùy L để anh P tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng anh P đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015032 ngày 27/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

**THẨM PHÁN**  
(đã ký)

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Bích Hạnh**